

Số: **696** /QĐ-UBND

Bắc Kạn, ngày **19** tháng 5 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành dự án:
Hội trường tỉnh Bắc Kạn

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Thông tư số 10/2020/TT-BTC ngày 20 tháng 02 năm 2020 của Bộ Tài chính quy định về quyết toán dự án hoàn thành sử dụng nguồn vốn nhà nước;
Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Báo cáo số 12/BC-STC ngày 07 tháng 5 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành

- Tên dự án: Hội trường tỉnh Bắc Kạn.
- Địa điểm xây dựng: Tổ 1A (nay là tổ 1), phường Phùng Chí Kiên, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn.
- Thời gian khởi công - hoàn thành năm: 2017 - 2020.
- Cấp quyết định đầu tư: Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn.
- Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh.
- ~~Tổng mức đầu tư dự án: 46.111.000.000 đồng.~~

Điều 2. Kết quả đầu tư

- Nguồn vốn đầu tư

Đơn vị: Đồng

Chi tiết theo nguồn vốn	Giá trị phê duyệt quyết toán	Thực hiện		
		Đã được tạm ứng, thanh toán	Còn được thanh toán	Phải thu hồi
Tổng cộng Ngân sách Nhà nước	41.266.941.000	39.918.000.000	1.362.045.332	13.104.332
Ngân sách trung ương (Ngân sách Đảng)	20.000.000.000	20.000.000.000	0	0
Ngân sách địa phương cân đối	21.266.941.000	19.918.000.000	1.362.045.332	13.104.332

2. Chi phí đầu tư

Đơn vị: Đồng

Nội dung công việc	Tổng mức đầu tư - Tổng dự toán	Giá trị phê duyệt quyết toán
TỔNG	46.111.000.000	41.266.941.000
Chi phí xây dựng + Hàng mục chung	33.999.292.942	32.699.188.000
Chi phí quản lý dự án	904.982.391	904.982.000
Chi phí thiết bị	5.183.589.969	5.084.854.000
Chi phí tư vấn ĐTXD	2.402.362.469	2.379.669.000
Chi phí khác	200.001.340	198.248.000
Chi phí dự phòng	3.420.770.889	0

3. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản: Không.

4. Giá trị tài sản hình thành sau đầu tư

STT	Tên tài sản	Giá trị (Đồng)	Đơn vị quản lý
	Tổng số tài sản dài hạn (Tài sản cố định)	41.266.941.000	
1	Hội trường tỉnh Bắc Kạn	41.266.941.000	Văn phòng UBND tỉnh Bắc Kạn

Điều 3. Trách nhiệm của Chủ đầu tư và các đơn vị có liên quan

1. Trách nhiệm của Chủ đầu tư

- Chịu trách nhiệm trước pháp luật và các cơ quan liên quan về tính pháp lý của hồ sơ quyết toán, tính đúng đắn của số liệu đề nghị quyết toán, tính chính xác của khối lượng nghiệm thu đưa vào báo cáo quyết toán, tính phù hợp của đơn giá đã thống nhất trong hợp đồng và các tài liệu kèm theo hợp đồng.

- Bàn giao hồ sơ, tài liệu liên quan đến việc vận hành, bảo trì công trình cho đơn vị quản lý, sử dụng theo quy định.

- Thanh toán số vốn còn phải trả khi có kế hoạch vốn; nộp hoàn trả Ngân sách nhà nước số vốn đã thanh toán không phù hợp với quy định.

- Được phép thanh toán chi phí đầu tư công trình từ nguồn vốn Ngân sách nhà nước với số tiền là: **41.266.941.000** đồng.

- Tổng số đã thanh toán, tạm ứng đến ngày 25 tháng 12 năm 2020: **39.918.000.000** đồng.

- Tổng số còn phải trả: **1.362.045.332** đồng.

- Tổng số phải thu: **13.104.332** đồng.

(Chi tiết các khoản công nợ theo số phải thu, phải trả của từng đơn vị tại phụ lục kèm theo).

2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản: Văn phòng UBND tỉnh Bắc Kạn có trách nhiệm tổ chức quản lý, lập kế hoạch bảo trì và ghi tăng giá trị tài sản cố định theo quy định tại Khoản 4 Điều 2 Quyết định này với tổng giá trị: **41.266.941.000** đồng.

3. Trách nhiệm của các nhà thầu: Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác đối với số liệu và tính pháp lý đối với các tài liệu liên quan trong hồ sơ quyết toán hợp đồng theo quy định.

4. Trách nhiệm của các cơ quan khác: Tổ chức, cá nhân thực hiện thẩm tra, thẩm định thiết kế bản vẽ thi công, dự toán, kết quả đấu thầu chịu trách nhiệm về tính đúng đắn của khối lượng, tính phù hợp của đơn giá trong hồ sơ báo cáo kết quả thẩm tra, thẩm định theo quy định của pháp luật.

5. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị liên quan

- Sở Kế hoạch và Đầu tư: Tham mưu cho UBND tỉnh bố trí đủ nguồn vốn để thanh toán cho dự án đã được phê duyệt quyết toán.

- Kho bạc Nhà nước Bắc Kạn: Đơn đốc Chủ đầu tư thu hồi nộp ngân sách nhà nước đối với các khoản nợ phải thu, thanh toán các khoản phải trả theo quyết định phê duyệt quyết toán khi được giao kế hoạch vốn và tất toán tài khoản của công trình đã phê duyệt quyết toán theo quy định.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Tài chính; Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư; Giám đốc Sở Xây dựng; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Bắc Kạn; Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

Gửi bản điện tử:

- CT, các PCT UBND tỉnh;

- PCVP (ô. Nguyễn).

Gửi bản giấy:

- Như Điều 4 (t/h);

- Lưu: VT, H.Giang, Huân. 

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Đinh Quang Tuyên

PHỤ LỤC TÌNH HÌNH THANH TOÁN CÔNG NỢ
Dự án Hội trường tỉnh Bắc Kạn

(Kèm theo Quyết định số: 696 /QĐ-UBND ngày 19 /5/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn)

Đơn vị: Đồng

STT	Tên cá nhân, đơn vị thực hiện	Nội dung công việc, hợp đồng thực hiện	Giá trị quyết toán	Đã thanh toán, tạm ứng	Công nợ đến ngày 25/12/2020	
					Phải trả	Phải thu
	Tổng cộng		41.266.941.000	39.918.000.000	1.362.045.332	13.104.332
1	Công ty TNHH Sơn Hải	Thi công xây lắp	32.699.188.000	32.537.245.351	161.942.649	-
2	Doanh nghiệp tư nhân nội thất Sen Tuấn	Cung cấp thiết bị	5.084.854.000	4.309.222.967	775.631.033	-
3	Công ty TNHH Capexco	Khảo sát, lập báo cáo nghiên cứu khả thi	361.956.000	334.279.350	align="right">268.488.650	align="center">-
		Khảo sát, lập thiết kế bản vẽ thi công - dự toán	925.412.000	684.600.000		
4	Công ty Bảo hiểm Bưu điện Thái Nguyên	Bảo hiểm công trình	29.800.000	29.800.000	-	-
5	Ban QLDA ĐTXD tỉnh	Lập HSMT, đánh giá HSDT	61.119.000	59.861.000	align="center">-	align="right">13.104.332
		Quản lý dự án	904.982.000	904.982.000		
		Giám sát thi công	836.117.000	852.937.769		
		Chi phí hội đồng kiến trúc	15.765.000	15.764.563		
		Thẩm định HSMT, thẩm định KQ LCNT	30.202.000	27.744.000		
6	Đào Khánh Linh	Chi phí hội đồng tuyển chọn kiến trúc	3.000.000	3.000.000	-	-
7	Vũ Thị Nhài		4.000.000	4.000.000	-	-

8	Công ty Cổ phần kiến trúc xây dựng DCI Việt Nam	Thẩm tra hồ sơ nghiên cứu khả thi	40.000.000	38.000.000	7.350.000	-
		Thẩm tra thiết kế - dự toán	107.000.000	101.650.000		
9	Công ty TNHH xây dựng khảo sát thiết kế và đo vẽ bản đồ Bắc Kạn	Đo vẽ bản đồ	15.000.000	0	15.000.000	-
10	Công ty Cổ phần dịch vụ thẩm định giá Việt Nam	Thẩm định giá	10.300.000	10.300.000	-	-
11	Công an tỉnh	Thẩm duyệt PCCC	2.951.000	2.951.000	-	-
12	Sở Xây dựng	Thẩm định dự án	3.785.000	0	3.785.000	-
13	Sở Công Thương	Thẩm định thiết kế - dự toán hạng mục Di dời trạm biến áp	1.662.000	1.662.000	-	-
14	Sở Tài chính	Thẩm tra quyết toán	129.848.000	0	129.848.000	-